

Bộ trưởng Bộ Công nghiệp cùng với Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ sắp xếp các đơn vị nghiên cứu khoa học, các trường đào tạo, các cơ sở y tế thuộc các Bộ Công nghiệp nặng, Bộ Công nghiệp nhẹ, Bộ Năng lượng trước đây trình Thủ tướng Chính phủ có quyết định riêng.

Điều 4.- Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày ban hành, các quy định trước đây trái với Nghị định này đều bãi bỏ.

Điều 5.- Bộ trưởng Bộ Công nghiệp, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

T.M. Chính phủ

Thủ tướng

VÕ VĂN KIẾT

NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 75-CP ngày 1-11-1995 về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Nghị quyết kỳ họp thứ 8 của Quốc hội khóa IX ngày 21 tháng 10 năm 1995;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1.- Bộ Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan của Chính phủ có chức năng tham mưu tổng hợp về xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cả nước; về cơ chế chính sách quản lý kinh tế; quản lý Nhà nước về lĩnh vực đầu tư trong và ngoài nước; giúp Chính phủ phối hợp, điều hành thực hiện các mục tiêu và cân đối chủ yếu của nền kinh tế quốc dân.

Điều 2.- Bộ Kế hoạch và Đầu tư thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý Nhà

nước của Bộ, cơ quan ngang Bộ quy định tại chương IV Luật Tổ chức Chính phủ và tại Nghị định số 15-CP ngày 2-3-1993 của Chính phủ. Bộ có các nhiệm vụ và quyền hạn chủ yếu sau đây:

1. Tổ chức nghiên cứu xây dựng chiến lược và quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của cả nước và các quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội theo ngành, vùng lãnh thổ. Xác định phương hướng và cơ cấu gọi vốn đầu tư của nước ngoài vào Việt Nam, đảm bảo sự cân đối giữa đầu tư trong nước và ngoài nước để trình Chính phủ quyết định.

2. Trình Chính phủ các dự án luật, pháp lệnh, các văn bản pháp quy có liên quan đến cơ chế chính sách về quản lý kinh tế, khuyến khích đầu tư trong và ngoài nước nhằm thực hiện cơ cấu kinh tế phù hợp với chiến lược, quy hoạch, kế hoạch để ổn định và phát triển kinh tế xã hội.

Nghiên cứu, xây dựng các quy chế và phương pháp kế hoạch hóa, hướng dẫn các bên nước ngoài và Việt Nam trong việc đầu tư vào Việt Nam và từ Việt Nam ra nước ngoài.

3. Tổng hợp các nguồn lực của cả nước kể cả các nguồn từ nước ngoài để xây dựng trình Chính phủ các kế hoạch dài hạn, trung hạn, ngắn hạn về phát triển kinh tế - xã hội của cả nước và các cân đối chủ yếu của nền kinh tế quốc dân: giữa tích lũy và tiêu dùng, tài chính tiền tệ, hàng hóa vật tư chủ yếu của nền kinh tế, xuất nhập khẩu, vốn đầu tư xây dựng cơ bản. Phối hợp với Bộ Tài chính trong việc phân bổ kế hoạch thu chi ngân sách Nhà nước cho các Bộ, ngành và địa phương để trình Chính phủ.

4. Hướng dẫn các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng và cân đối tổng hợp kế hoạch, kế cả kế hoạch thu hút vốn đầu tư nước ngoài, phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của cả nước, ngành kinh tế và vùng lãnh thổ đã được phê duyệt.

5. Hướng dẫn, kiểm tra các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; các chương trình, chính sách của Nhà nước đối với việc đầu tư trực tiếp của nước ngoài vào Việt Nam và của Việt Nam ra nước ngoài.

Điều hòa và phối hợp việc thực hiện các cân đối chủ yếu của nền kinh tế quốc dân; chịu trách nhiệm điều hành thực hiện kế hoạch về một số lĩnh vực do Chính phủ giao; làm đầu mối phối hợp giữa các cơ quan có liên quan trong việc xử lý các vấn đề quan trọng trong lĩnh vực đầu tư trực tiếp của nước ngoài và các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện các dự án đầu tư trên.

6. Làm Chủ tịch các Hội đồng cấp Nhà nước: Xét duyệt định mức kinh tế - kỹ thuật, xét thầu quốc gia, thẩm định thành lập doanh nghiệp Nhà nước; là cơ quan thường trực hội đồng thẩm định dự án đầu tư trong nước và ngoài nước; là cơ quan đầu mối trong việc điều phối quản lý và sử dụng nguồn ODA, quản lý đăng ký kinh doanh; cấp giấy phép đầu tư cho các dự án hợp tác, liên doanh, liên kết của nước ngoài vào Việt Nam và Việt Nam ra nước ngoài. Quản lý Nhà nước đối với các tổ chức dịch vụ tư vấn đầu tư.

7. Trình Thủ tướng Chính phủ quyết định việc sử dụng quỹ dự trữ Nhà nước.

8. Tổ chức nghiên cứu dự báo, thu thập xử lý các thông tin về phát triển kinh tế - xã hội trong nước và nước ngoài phục vụ cho việc xây dựng và điều hành kế hoạch.

9. Tổ chức đào tạo lại và bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn cho đội ngũ công chức, viên chức thuộc Bộ quản lý.

10. Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực chiến lược phát triển, chính sách kinh tế, quy hoạch và kế hoạch hóa phát triển kinh tế - xã hội, hỗ trợ phát triển và hợp tác đầu tư.

Điều 3.- Cơ cấu tổ chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư gồm:

a) Các cơ quan giúp Bộ trưởng thực hiện chức năng quản lý Nhà nước:

1. Vụ Pháp luật đầu tư nước ngoài.
2. Vụ Quản lý dự án đầu tư nước ngoài.
3. Vụ Quản lý khu chế xuất và khu công nghiệp.
4. Vụ Đầu tư nước ngoài.
5. Vụ Tổng hợp Kinh tế quốc dân.
6. Vụ Kinh tế đối ngoại.
7. Vụ Kinh tế địa phương và lãnh thổ.
8. Vụ Doanh nghiệp.
9. Vụ Tài chính tiền tệ.
10. Vụ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
11. Vụ Công nghiệp.
12. Vụ Thương mại dịch vụ.
13. Vụ Cơ sở hạ tầng.
14. Vụ Lao động Văn hóa xã hội.
15. Vụ Khoa học giáo dục môi trường.
16. Vụ Quan hệ Lào và Campuchia.
17. Vụ Quốc phòng An ninh.
18. Vụ Tổ chức Cán bộ.
19. Văn phòng Thẩm định dự án đầu tư.

20. Văn phòng Xét thầu quốc gia.

21. Văn phòng Bộ.

22. Cơ quan đại diện phía Nam.

b) Các tổ chức sự nghiệp trực thuộc Bộ:

1. Viện Nghiên cứu Quản lý Kinh tế Trung ương.
2. Viện Chiến lược Phát triển.
3. Trung tâm Nghiên cứu kinh tế miền Nam.
4. Trung tâm Thông tin (gồm cả Tạp chí Kinh tế dự báo).
5. Trường Nghiệp vụ kế hoạch.
6. Báo Việt Nam Đầu tư nước ngoài.

Nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và biên chế các đơn vị trên do Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quyết định trong phạm vi tổng biên chế đã được Chính phủ quy định.

Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư cùng với Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan Kế hoạch và Đầu tư của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Điều 4.- Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày ban hành. Các quy định trước đây trái với Nghị định này đều bãi bỏ.

Điều 5.- Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ trưởng các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

T.M. Chính phủ

Thủ tướng

VÓ VĂN KIỆT

NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 76-CP ngày 6-11-1995 về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 24-CP ngày 24-3-1995 về thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh.

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;